|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TPHCM**KHOA KINH TẾ****BỘ MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH** | **ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ 1****NĂM HỌC 2017-2018** **Môn: Kinh tế vĩ mô**Mã môn học: **MACR230406**Đề số/Mã đề: 01 Đề thi có 07 trang.Thời gian: 60 phút. Ngày thi: Được sử dụng tài liệu**SV làm bài trực tiếp trên đề thi và nộp lại đề** |
| Chữ ký giám thị 1 | Chữ ký giám thị 2 |
| **Điểm và chữ ký** |
| CB chấm thi thứ nhất | CB chấm thi thứ hai | **Họ và tên:** **Mã số SV:** **Số TT:** **Phòng thi:**  |
|  |  |

**PHẦN 1: TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM (2Đ): Chọn một câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1:** B

**Câu 2:** B

**Câu 3:** D

**Câu 4:** C

**Câu 5:** C

**Câu 6:** A

**Câu 7:** D

**Câu 8:** A

**PHẦN II: TRẢ LỜI ĐÚNG, SAI và GIẢI THÍCH. (2Đ)**

**Câu 9:**

Sai. Theo đường cong Phillips, lạm phát và thất nghiệp là đại lượng tỷ lệ nghịch, nếu tăng lạm phát sẽ làm giảm tỷ lệ thất nghiệp.

**Câu 10:**

Sai. Chính phủ chỉ có thể tính vào GDP là 100 triệu, 50 triệu tiêu hủy không được tính vào GDP.

**Câu 11:**

Đúng. Phá giá nội tệ làm tăng tỷ giá hối đoái, việc này kích thích hoạt động xuất khẩu, điều này giúp cải thiện cán cân thương mại của quốc gia đó.

**Câu 12:**

Sai. Miễn thuế nhập khẩu sẽ làm xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ tăng, điều này giúp thu nhiều ngoại tệ về trong nước. Tăng cung ngoại tệ, sẽ làm cho tỷ giá có xu hướng giảm đi.

**PHẦN III: TỰ LUẬN (6Đ)**

**Câu 13 (2Đ):**

1. Tỷ lệ thất nghiệp = (0,6 + 0,4 + 0,7 + 0,5 ) / ( 52 +0,6 + 0,4 + 0,7 + 0,5) = 0,041 (hoặc 4,1%)
2. Thất nghiệp tạm thời = 1,1; Thất nghiệp cơ cấu = 0,5 ; thất nghiệp chu kỳ = 0,6

**Câu 14 (4Đ):**

1. (IS) Y = 5800 – 80r

(LM) r = 1/80Y – 60,5

Cân bằng: r = 6%; Y = 5320

1. Cân bằng: r = 7%; Y = 5400

r

LM

7

6

IS2

IS1

5400

5320

Y

1. SM = 4780; H = 3824

*Ghi chú:Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra của học phần** | **Nội dung kiểm tra** |
| [CĐR 1.2]: Trình bày và phân tích được bốn vấn đề cơ bản của kinh tế vĩ mô. | 1, 2, 4, 9, 10 |
| [CĐR 1.2]:Trình bày được các công thức tính toán các chỉ số kinh tế vĩ mô | Câu 1, 3, 14 |
| [CĐR 1.3]: Tái hiện và phân tích được các mô hình kinh tế vĩ mô cơ bản: AD-AS, Giao điểm Keynes, Cung cầu tiền tệ, IS-LM, cung cầu ngoại tệ, đường cong Phillips. | Câu 8, 9, 12, 13, 14 |
| [CĐR 1.4]: Trình bày và phân tích được các chính sách kinh tế vĩ mô cơ bản | Câu 3, 6, 7, 10, 11, 13, 14 |
| [CĐR 2.1]: Vận dụng được các công thức để tính toán các chỉ số kinh tế vĩ mô | Câu 1, 3, 5, 14, |
| [CĐR 2.2]: Lựa chọn được mô hình thích hợp để phân tích tình huống kinh tế. | Câu 12, 13 |
| [CĐR 2.3]:Phân tích nền kinh tế dưới góc độ một tổng thể. | Câu 14 |
| [CĐR 4.2]:Dự báo được tình hình kinh tế vĩ mô nhằm đưa ra được các giải pháp thích hợp trong cuộc sống hàng ngày và trong công việc chuyên môn. | Câu 8, 11, 12, 13, 14 |

TP.HCM, ngày … tháng … năm 2017

BỘ MÔN DUYỆT ĐỀ